

TÁC PHẨM “ĐỜI SỐNG MỚI” CỦA HỒ CHÍ MINH VÀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH HỢP LÒNG DÂN

“NEW LIFE” BY HO CHI MINH AND THE ISSUE OF DEVELOPING GUIDELINES AND POLICIES TRUSTED BY THE PEOPLE

HOÀNG CHÍ BẢO^(*)

TÓM TẮT: “Đời sống mới” với bút danh Tân Sinh được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết xong vào ngày 20/3/1947. Vừa kháng chiến vừa kiến quốc, kháng chiến tất thắng để kiến quốc tất thành. Đó là đường lối và tư tưởng chỉ đạo đúng đắn, sáng suốt của Hồ Chí Minh. Công cuộc kháng chiến để giành lấy độc lập tự do và sự nghiệp kiến quốc, xây đắp nền móng chế độ mới để đem lại hạnh phúc cho dân cần đến sức mạnh của văn hóa. Thực hành đời sống mới là thực hành văn hóa, xây dựng con người với đạo đức cách mạng cần kiệm liêm chính. Đời sống mới mang sức mạnh lan tỏa rộng rãi, làm cho văn hóa soi đường cho quốc dân đi. Đó là chủ kiến, là triết lý Hồ Chí Minh trong Đổi mới và Phát triển với thực hành đời sống mới, vì hạnh phúc của nhân dân. Mọi đường lối, chủ trương, chính sách đều nhằm vào mục đích ấy.

Từ khóa: cái cũ, cái mới, đời sống mới, thực hành đời sống mới, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư.

ABSTRACT: "New life" was written by President Ho Chi Minh under the pen name Tan Sinh on March 20th, 1947. Resistance war together with national construction, resistance victory definitely resulting in successful national construction is the right direction guideline and idea of President Ho Chi Minh. The resistance war to win independence, freedom and the national construction, founding of the new regime to bring happiness to the people need the power of culture. Practicing new life is practicing culture, developing human beings with revolutionary ethics of diligence, thrift and integrity. New life brings widespread power, clarifying the way for the people. It is the idea and philosophy of Ho Chi Minh in the innovation and development along with practicing new life, for the happiness of the people. All lines, guidelines, policies target at this purpose.

Key words: the old, the new, new life, practicing new life, diligence, thrift and integrity.

1. “ĐỜI SỐNG MỚI” VỚI ĐỔI MỚI TƯ DUY VÀ HÀNH ĐỘNG CỦA HỒ CHÍ MINH

Sau “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” ngày 19/12/1946 thể hiện ý chí và quyết tâm sắt đá của cả dân tộc “thà hy sinh tất cả quyết không để mất nước, quyết

^(*)GS.TS. Chuyên gia cao cấp, nguyên ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương.

không chịu làm nô lệ”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về Thanh Hóa, căn dặn cán bộ và nhân dân phải ra sức xây dựng Thanh Hóa thành một tỉnh kiêu mẫu, vừa kháng chiến vừa kiến quốc, kháng chiến tất thắng để kiến quốc tất thành.

Cũng vào thời điểm đó, đầu năm 1947, Người đã nghiên ngẫm việc thực hành một tư tưởng lớn, *thực hành văn hóa*. Bởi “Văn hóa soi đường cho quốc dân đi” nên thực hành văn hóa là làm cho văn hóa thấm sâu vào trong *kinh tế* và *chính trị*, là *thực hành đời sống mới*.

Người đã viết tác phẩm “Đời sống mới” với bút danh “TÂN SINH” rất có ý nghĩa, đó là *Sống mới*. Tác phẩm được viết xong vào ngày 20/3/1947 và Ban Trung ương vận động Đời sống mới đã xuất bản sách này vào năm 1947 – năm mở đầu cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc chống thực dân Pháp xâm lược trở lại nước ta.

Đây là một quyển sách phổ thông dưới dạng Hỏi – Đáp về đời sống mới, “trình bày vắn tắt, rõ ràng, thiết thực, dễ hiểu”, “chỉ rõ bước đường đời sống mới”. Trong Lời tựa, Người nhấn mạnh: “Trong lúc kháng chiến cứu quốc, chúng ta phải đồng thời kiến quốc. Thực hành đời sống mới là một điều cần kíp cho công cuộc cứu quốc và kiến quốc” [1, tr.111]. Điều đáng lưu ý là, Người “mong đồng bào ta mỗi người có một quyển Đời sống mới để xem, để hiểu, để thực hành đời sống mới” [1, tr.111]. Chỉ mấy lời ngắn gọn, giản dị này, ta đã nhận ra tư duy đổi mới và hành động đổi mới của Người.

Thứ nhất, Người mong muốn toàn dân, toàn thể quốc dân đồng bào ai ai cũng quan tâm tới thực hành đời sống mới. Phải biết,

phải hiểu, phải tin vào đời sống mới để thực hành đời sống mới.

Thứ hai, tác dụng, ảnh hưởng của thực hành đời sống mới sẽ làm cho chúng ta tiến bộ lớn.

Nói theo ngôn ngữ thời nay, phải làm cho thực hành đời sống mới mang tính xã hội hóa rộng lớn, có hiệu ứng và sức lan tỏa mạnh mẽ.

Theo Hồ Chí Minh, “mỗi đồng bào, bất kỳ già trẻ, gái trai, giàu nghèo, cần phải cố gắng, làm cho đời sống mới lan khắp cả nước. Lúc đó, mới có thể nói rằng: chúng ta đã thực hành đời sống mới” [1, tr.115].

Ai nấy đều biết, Hồ Chí Minh là một con người hành động, Người sống theo phương châm nói ít làm nhiều, chủ yếu là hành động, nhiều khi không cần nói mà chú trọng vào việc làm, *nhất là sự nêu gương*. Tự việc làm sẽ toát lên tư tưởng, một tấm gương sống còn quý hơn hàng trăm bài diễn văn. Người còn chỉ rõ, đã nói thì phải làm, có làm được thì hãy nói, hãy hứa, *nhất là những lời hứa với dân*. Giản dị, sâu sắc, thiết thực và trách nhiệm luôn hiện thị trong tư duy và tư tưởng, trong phương pháp và phong cách của Người – *lãnh tụ của Dân và suốt đời vì Dân*. Đó là chính trị mà cũng là đạo đức, sâu rộng hơn, đó là văn hóa Hồ Chí Minh, ở đó có cốt lõi là tư tưởng và đạo đức, kết tinh thành phong cách. Tất cả đều thấm nhuần chất nhân văn, biểu đạt những giá trị của chủ nghĩa nhân văn Hồ Chí Minh.

Đời sống mới, như Người nói một cách khiêm nhường là một quyển sách nhỏ, rất vắn tắt với 19 câu hỏi và 19 lời đáp, do Người tự hình dung lời hỏi và người hỏi, rồi lại tự mình nêu ra lời đáp. Những trang

viết một mạc, lời lẽ chân thành của Người có sức thu hút lớn bởi nó thấm đẫm chất thực tiễn của đời sống thường nhật, bắt gặp sự suy nghĩ và tâm trạng của mọi người, được viết ra bằng sự chất lọc từ những trải nghiệm sống, làm việc, tranh đấu của Người, do đó có sức mạnh thúc đẩy, tạo dựng niềm tin và củng cố đức tin cho mỗi người.

Vậy là, quyển sách nhỏ nhưng chứa đựng tư tưởng lớn. Đó là những tư tưởng bắt nguồn từ *thực tiễn*, bằng những công việc *thực tế* thông qua *thực hành* mà Người luôn chú trọng nêu gương, làm gương. Nó sâu sắc từ những điều, những việc cụ thể chứ không trừu tượng và tư biện. Nó là lý luận được phát hiện và khái quát lên từ kinh nghiệm nhưng vượt qua kinh nghiệm và chủ nghĩa kinh nghiệm tiến tới lý luận, làm cho kinh nghiệm được lý luận hóa đồng thời đem lý luận thực hành trong đời sống, gắn chặt lý luận với thực tiễn, kiểm nghiệm giá trị sức sống của lý luận bằng cách “kinh nghiệm hóa”, “thực tiễn hóa” lý luận.

Tác phẩm đời sống mới là một minh chứng sinh động về sự thống nhất hữu cơ giữa lý luận với thực tiễn được Hồ Chí Minh biểu đạt bằng những kết luận khẳng định có tầm tư tưởng, *có ý nghĩa như những nguyên tắc phương pháp luận của Người*.

“Thực hành sinh ra hiểu biết;
Hiểu biết tiến lên lý luận;
Lý luận lãnh đạo thực hành”.

Thu hoạch này *cần thiết và hữu ích* cho đời mới tư duy và hành động của mỗi chúng ta trong công cuộc đời mới hiện nay.

Thực hành đời sống mới mang nội dung *tổng hợp* của thực hành văn hóa, nhất là văn hóa trong hoạt động sống và trong lối sống.

Thực hành đời sống mới ở Hồ Chí Minh *chung đức* những thực hành tiêu biểu của Người, từ nhận thức đến hành động. Đó là: Thực hành lý luận gắn liền với thực tiễn; Thực hành Dân chủ; Thực hành Dân vận; Thực hành đoàn kết, đại đoàn kết để thành công và đại thành công; Thực hành đạo đức cách mạng cần kiệm liêm chính.

Điều nói trên được thể hiện rất rõ trong nội dung tư tưởng và cả trong hình thức biểu đạt tư tưởng của Người trong Đời sống mới, gắn liền tư tưởng với phương pháp, với đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Người nêu lên một quan niệm: trong kháng chiến vừa cứu quốc vừa kiến quốc càng phải thực hành đời sống mới là cần kiệm liêm chính [1, tr.112]. Như vậy, thực hành đời sống mới là gây dựng và thực hành đạo đức. Đó là vấn đề cốt yếu, chủ đạo và bao trùm. Cứu quốc và kiến quốc là sự nghiệp của toàn dân, phải tăng gia sản xuất, phải chiến đấu giết giặc, phải phối hợp hành động của quân với dân. Đó là kinh tế và chính trị, mỗi người quốc dân đều phải vì nước quên nhà, hăng hái ủng hộ kháng chiến, ra sức tăng gia sản xuất, trừ diệt bọn bán nước hại dân, quyết làm cho Tổ quốc thống nhất độc lập. Một sự nghiệp như vậy, đòi hỏi tất cả mọi người phải cần kiệm liêm chính, do đó thực hành đời sống mới *rất hợp thời* [1, tr.112].

Một trong những giá trị đặc sắc và bền vững, vẫn còn luôn luôn *mới và hiện đại*, đó là những kiến giải của Hồ Chí Minh về mối quan hệ giữa cũ và mới, giữa kế thừa

và phát huy, giữa đổi mới và phát triển, giữa truyền thống và hiện đại. Ở đó có cả thái độ và phương pháp được Người nêu rõ một cách khoa học, đồng thời với những trải nghiệm sâu sắc. Người cho chúng ta thấy *quan niệm* về đời sống mới và cả *mục đích* đời sống mới.

“Đời sống mới không phải cái gì cũ cũng bỏ hết, không phải cái gì cũng làm mới” [1, tr.112]. Đó là tinh thần biện chứng giữa kế thừa và đổi mới. Tư duy Hồ Chí Minh minh định thật rõ ràng các trường hợp, các tình huống phải xử lý xung quanh mối quan hệ cũ – mới. Cái gì cũ mà xấu thì phải bỏ. Ví dụ: ta phải bỏ hết tính lười biếng, tham lam. Cái gì cũ mà không xấu nhưng phiền phức thì phải sửa đổi lại cho hợp lý. Ví dụ: đơm cơm cúng, cưới hỏi quá xa xỉ, ta phải giảm bớt đi.

Cái gì cũ mà tốt, thì phải phát triển thêm. Ví dụ: ta phải tương thân, tương ái, tận trung với nước, tận hiếu với dân hơn trước. Cái gì mới mà hay thì ta phải làm. Ví dụ: ăn ở cho hợp vệ sinh, làm việc ngăn nắp [1, tr.113].

Mục đích của đời sống mới là mục đích *đổi mới để phát triển* “làm thế nào cho đời sống của dân ta, vật chất được đầy đủ hơn, tinh thần được vui mạnh hơn” [1, tr.113]. Ở đây, nổi lên *ý nghĩa định hướng cho việc tìm tòi, xác định chủ trương, chính sách và nỗ lực hành động thực hiện chủ trương, chính sách vì dân, hướng vào cuộc sống của dân và sao cho thuận lòng dân, hợp ý dân*. Lo cho dân có cuộc sống vật chất đầy đủ hơn, đời sống tinh thần vui mạnh hơn. Đó là những giá trị mà nhân dân cảm nhận và thụ hưởng. Người từng nói, dân chỉ biết đến dân chủ khi dân được ăn

no, mặc đủ. Nước giành được độc lập tự do mà dân vẫn đói rét cực khổ thì độc lập tự do cũng chẳng để làm gì. Vì thế, chúng ta phải làm ngay, làm cho dân có ăn, làm cho dân có mặc, làm cho dân có chỗ ở, được học hành, tiến bộ. Làm những điều cấp bách ấy để không ngừng chăm lo cuộc sống cho dân, để dân xứng đáng là những người chủ trong một nước dân chủ. Rõ ràng, mọi chủ trương, chính sách và biện pháp mà Đảng và chính phủ thực hiện đều xoay quanh mục đích vì dân, chỉ như thế mới hợp lòng dân.

Muốn vậy, phải gần dân, hiểu dân, hiểu rõ *dân sinh, dân tình, dân ý, dân nguyện để làm đúng ý dân, không làm điều gì trái ý dân*. Tâm nguyện và hành động của Người, của Chính phủ do Người đứng đầu, trước sau đều như vậy, nhất quán với mục đích phục vụ dân, gây dựng và thực hành đời sống mới chỉ để làm cho dân có tự do và được hưởng một đời sống hạnh phúc.

Điều cao cả trong tư tưởng và hành động của Người là ở đó. Đủ hiểu vì sao, Người xác định và yêu cầu, chính sách vạch ra và thực hiện phải là *đạo lý và đạo nghĩa* lớn nhất của chính phủ.

Trong tác phẩm “Đời sống mới”, Người nói rõ, “Đời sống mới không phải cao xa gì, cũng không phải khó khăn gì. Nó không bảo ai phải hy sinh chút gì. Nó chỉ *sửa đổi* những việc rất cần thiết, rất phổ thông, trong đời sống của mọi người, tức là sửa đổi cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại, cách làm việc. Sửa đổi được những điều đó, thì mọi người đều được hưởng hạnh phúc” [1, tr.113].

Theo quan niệm của Hồ Chí Minh, *sửa đổi chính là đổi mới*. Sau tác phẩm “Đời

sống mới”, ngày 20/5/1947 khi về tới an toàn khu tại Định Hóa, Thái Nguyên, Người lại bắt tay vào viết tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” và viết xong vào tháng 10/1947. Đây là tác phẩm viết về đổi mới, chinh đốn Đảng trong điều kiện Đảng đã cầm quyền, nhấn mạnh vào đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, trong đó có công tác cán bộ, chấn chỉnh tổ chức, bộ máy, uốn nắn những sai sót, yếu kém trong lãnh đạo, quản lý. Người nhấn mạnh ngay ở đầu tác phẩm một mục quan trọng, “phê bình và sửa chữa” những căn bệnh đã mắc phải: bệnh chủ quan do yếu kém về lý luận và xa rời thực tiễn gây ra, ưa lý luận suông, rơi vào chủ nghĩa kinh nghiệm và thói coi khinh lý luận; bệnh hẹp hòi và bệnh ba hoa. Những chứng bệnh đó rất có hại cho Đảng, phải ra sức sửa chữa, nhất là bệnh hẹp hòi trong công tác cán bộ, trong cách dùng người, thích dùng những người hay tâng bốc mình, xiêm nịnh mà xa rời và chán ghét những người chính trực, ngay thẳng [2].

Đó là một mối nguy lớn, cũng do chủ nghĩa cá nhân mà sinh ra, phải đấu tranh, tẩy trừ. Như thế “Sửa đổi lối làm việc” cũng là “thực hành đời sống mới”, những tư tưởng được nêu lên trong tác phẩm quan trọng này chính là *sự tiếp nối và phát triển* của “Đời sống mới”.

Hồ Chí Minh rất chú trọng các mối quan hệ khi chia đời sống mới thành hai thứ: đời sống mới riêng, *từng người* và đời sống mới chung, *từng nhóm người* như các bộ đội, các nhà máy, các trường học, các công sở,... [1, tr.115].

Người đề cập tới thực hành đời sống mới trong gia đình, trong một làng, trong

trường học, trong bộ đội, trong các công sở, trong một xưởng máy,... với những nội dung toàn diện mà cụ thể, nhấn mạnh nổi bật ở hàng đầu về đạo đức cần kiệm liêm chính, trong quan hệ, trong thái độ với dân, với cộng đồng [1, tr.117-124].

Đáng lưu ý là, Người tập trung nói kỹ về thực hành đời sống mới *đối với riêng một người* và *trong các công sở* (cơ quan Nhà nước, các tổ chức công quyền). Đây chính là quan hệ giữa công chức với công dân, giữa chính quyền Nhà nước của dân với nhân dân, liên quan trực tiếp đến vấn đề dân chủ, đến chủ trương, chính sách, đến dùng người. Người nhấn mạnh đến lòng yêu Tổ quốc. Việc gì lợi cho nước, phải ra sức làm, việc gì hại đến nước, phải hết sức tránh [1, tr.117]. Nước là nước của dân, do đó yêu nước thì phải yêu dân, thương dân. Tên Người “Ái Quốc” và “Ái Dân” là vì thế. Trong ứng xử và hành động của cán bộ đảng viên, công chức, Người đòi hỏi, “Việc gì có lợi cho dân phải ra sức làm cho bằng được, việc gì có hại tới dân, dù chỉ một cái hại nhỏ cũng phải quyết tránh cho bằng được”. Đó là quan điểm thân dân, vì dân, là đạo đức và nhân văn trong dân chủ, trong chính trị và *định hướng chính trị cho chính sách* của Hồ Chí Minh. Chính sách lại do con người thực hiện nên mấu chốt vẫn là cán bộ và đạo đức cán bộ, đạo đức công chức và kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ. Người nhấn mạnh phải *sắn lòng công ích*, vì việc công, vì sự nghiệp chung và cái đích sâu xa là vì dân.

Người nêu lên những yêu cầu của việc tu dưỡng và hành xử, phải công tâm, khiêm tốn, trung thực và trách nhiệm. Những lời

khuyên của Người thật thấm thía, thấm đẫm tinh thần vị tha, nhân ái, khoan dung.

“Minh hơn người thì chớ kiêu căng;
Người hơn mình thì chớ nịnh hót;
Thấy của người thì chớ tham lam;
Đối của mình thì chớ bủn xỉn” [1, tr.117].

“Làm việc phải siêng năng, có ngăn nắp, có tinh thần phụ trách, đã làm việc gì, thì làm cho kỳ được, làm đến nơi đến chốn, chớ làm dối” [1, tr.117]. Cư xử với đồng bào thì nên thành thực, thân ái, sẵn lòng giúp đỡ [1, tr.117].

Nói về đời sống mới trong các công sở - đây là *một mắt xích trọng yếu* trong thiết chế, thể chế có quan hệ tới chất lượng đội ngũ công chức và nhất là *quan hệ trực tiếp với dân*, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Từ chủ tịch chính phủ cho đến người chạy giấy, người quét dọn trong một cơ quan nhỏ đều là *những người ăn lương của dân, làm việc cho dân, phải được dân tin cậy*. Vì vậy, những người làm trong các công sở càng phải làm gương đời sống mới cho dân bắt chước.

Người cảnh báo, những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng cần, kiệm, liêm, chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân [1, tr.122],... Phải nhớ rằng, dân đã lấy tiền mồ hôi nước mắt để trả lương cho ta trong những thì giờ đó (nên làm việc phải đúng giờ, chớ đến trễ về sớm). *Ai lười biếng tức là lừa gạt dân* [1, tr.122],... Nhờ các công sở tiết kiệm mà có lợi cho dân rất nhiều. Những người ở các công sở, từ làng cho đến chính phủ trung ương, đều dễ tìm dịp phát tài, hoặc xoay tiền của chính phủ, hoặc khoét đục nhân

dân,... *Những người trong công sở phải lấy chữ Liêm làm đầu* [1, tr.123].

Làm việc cũng phải có công tâm, công đức. Chớ đem của công dùng vào việc tư. Chớ đem người tư làm việc công. *Việc gì cũng phải công bình chính trực*, không nên vì tư ân, tư huệ, tư thù, tư oán. Minh có quyền dùng người thì *phải dùng những người có tài năng, làm được việc*. Chớ vì bà con bầu bạn mà kéo vào chức nọ chức kia. Chớ vì sợ mất địa vị mà đim những kẻ có tài năng hơn mình. Phải trung thành với chính phủ, với đồng bào. Chớ lên mặt làm quan cách mệnh [1, tr.123].

Những chỉ dẫn và cảnh báo trên đây cho thấy, đạo đức cách mạng cần kiệm liêm chính là điểm then chốt, cốt yếu, ở hàng đầu đối với thực hành đời sống mới, đối với phẩm giá, nhân cách của những người làm việc cho dân, được dân ủy thác và lại cũng chính do dân nuôi dưỡng nên phải thực sự trong sạch, phải luôn đề phòng nguy cơ tha hóa, hư hỏng.

Đời sống mới và thực hành đời sống mới chẳng những nêu cao đạo đức mà còn làm sáng tỏ bảo đảm đạo đức cho kinh tế và chính trị, cho sự trong sạch, liêm khiết của bộ máy, của con người trong bộ máy, thấm sâu trong các mối quan hệ với dân, với người, với việc, với toàn bộ hoạt động của chính thể.

Đó là văn hóa, văn hóa chính trị của lãnh đạo, cầm quyền, của chấp chính và tham chính, trong chính trị và nhân sự.

Thực hành văn hóa như thế mới có thể xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách vì dân, vì nhân dân phục vụ để dân có thực quyền và thực lợi mà dân xứng đáng được hưởng.

Đó là những *giá trị* và *ý nghĩa* làm nên tầm vóc của tác phẩm, thể hiện đạo đức trong sáng, lẽ sống cao thượng, hành động tận tụy, trung thực, suốt đời vì dân, trách nhiệm cao nhất trước dân của Hồ Chí Minh.

Các tác phẩm “Đời sống mới” cũng như “Sửa đổi lối làm việc” (1947) và “Dân vận” (1949) cho đến Di chúc (1965 – 1969) là sự phát triển liên tục, nhất quán tư tưởng – đạo đức – phong cách Hồ Chí Minh, là sự nỗ lực đổi mới tư duy và hành động “phá cái cũ lạc hậu, lỗi thời, xấu xa, hư hỏng” để “đổi ra cái mới tiến bộ, phát triển” để “*vì dân*” *thực sự là lẽ sống của người cách mạng*, là mục đích cao quý, thiêng liêng nhất trong thực hành đời sống mới, thực hành sống mới, còn giá trị lâu dài, bền vững mãi mãi.

2. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG – ĐẠO ĐỨC – PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH ĐỂ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỢP LÒNG DÂN TRONG TÌNH HÌNH HIỆN NAY

Mỗi tổ chức bộ máy, mỗi cơ quan, đoàn thể, mỗi địa phương và cơ sở cho đến toàn quốc, từ những người lãnh đạo, quản lý có chức, có quyền đến mỗi đảng viên, công chức, viên chức ở mọi cấp, mọi ngành đều phải “thật thà nhúng tay vào việc” như Hồ Chí Minh đã chỉ ra trong tác phẩm “Dân vận”. Vào lúc này, cần phải đề cao trách nhiệm bằng cách xiết chặt kỷ luật, kỷ cương, nề nếp, thấm nhuần tinh thần “thượng tôn pháp luật” của nhà nước pháp quyền, xác lập hệ thống luật pháp *kèm theo chế tài* để xử lý mọi việc. Chính sách hợp lòng dân phải là những chính sách làm điều

lợi cho dân, tránh điều hại tới dân, phải làm minh bạch thông tin và trách nhiệm giải trình cũng như công khai kết quả xử lý cho dân biết, từ đó tôn trọng tiếng nói và phán quyết *từ phía người dân*. Chính sách hợp lòng dân phải xuất phát từ dân và cuộc sống của dân để không quan liêu, hình thức, phải hướng tới dân trực tiếp để dân được hưởng lợi ích, dân đánh giá, dân kiểm soát, giám sát. Dân phải cùng với các cơ quan hoạch định và thực thi chính sách *tham gia đánh giá chính sách theo phương pháp “đồng tham gia” bởi dân là chủ thể*.

Các chuẩn mực đạo lý và pháp lý phải được thực hiện vì lợi quyền của dân. Muốn vậy, nói như Hồ Chí Minh, phải lên án gay gắt tệ quan liêu, xa dân, khinh dân, cả thói hứa hão, mị dân, vô trách nhiệm và vô cảm trước cuộc sống của dân. Không chỉ lên án gay gắt, Người còn đòi hỏi phải nghiêm trị những hành vi quan liêu mà gây ra lãng phí, tham ô. Lãng phí là không thương dân, tham nhũng là ăn cắp của dân, có tội với dân, với nước, phải trừng trị theo luật pháp như *trừng trị một tội ác*.

Ngoài ra, còn phải giáo dục cán bộ đảng viên công chức, những người có trách nhiệm xây dựng và thực thi chính sách theo các chuẩn mực “dĩ công vi thượng”, “quang minh chính đại”, “tinh thành đoàn kết” và “phụng công thủ pháp” mà Người đã nêu ra, đã đòi hỏi và chính Người đã nêu gương thực hành mẫu mực. Trong giáo dục đạo đức công chức và kỷ luật công vụ vào lúc này phải gắn liền với việc thi hành mệnh lệnh của Người, “*trừng trị tất cả những kẻ bất liêm, bất kể chúng là ai, làm gì, ở cương vị nào*”. Tất cả đều bình đẳng trước luật pháp, *không có vùng cấm, không*

còn kê hở cho “hạ cánh an toàn”, không chỉ trừng phạt tội tham nhũng mà phải áp dụng mọi biện pháp đủ mạnh để thu hồi tài sản bất minh, bất chính do tham nhũng mà có, trả lại tiền của mồ hôi nước mắt từ đồng tiền đóng thuế của dân để lo việc công cho dân, dân sinh và an sinh xã hội. Lễ công bằng và đạo đức xã hội đòi hỏi như vậy.

Xây dựng và thực thi bộ luật đạo đức xã hội, đạo đức trong Đảng, theo đó, giáo dục và thức tỉnh lương tâm, danh dự, biết trọng liêm, trọng dân, trọng pháp để trọng liêm sỉ, biết tự trọng và tự bảo vệ, biết nhục, biết xấu hổ bởi tham lam, bất minh, bất chính. Từ lâu, Hồ Chí Minh đã thức tỉnh mọi cán bộ đảng viên điều đó và giờ đây chúng ta phải ra sức thực hiện. Tựu trung lại, đó là luật pháp và đạo đức phải trở thành sức mạnh thực sự để bảo vệ cái thiện và trừng trị cái ác, cái xấu trong bộ máy, trong mỗi con người để phục vụ dân,

bảo vệ dân, làm cho tư tưởng, mục đích vì dân, được thực hiện thực chất, thực sự, chứ không trở thành lời nói suông, bị hình thức hóa, trở thành một thứ giả dối, mỉa dân tệ hại, gây phản cảm trong dân, trong xã hội.

Được như vậy, “thực hành đời sống mới” lúc này sẽ góp phần làm cho dân tin Đảng, dân theo Đảng, dân ủng hộ, dân giúp đỡ và dân bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ.

Hồ Chí Minh đã nói rất cảm động rằng, “dân ủng hộ nhiều thì thắng lợi nhiều, dân ủng hộ ít thì thắng lợi ít, dân ủng hộ hoàn toàn thì thắng lợi hoàn toàn”. Đó là chân lý mà cũng là quy luật của muôn đời đang thức tỉnh, đang thúc đẩy chúng ta hành động đổi mới, sáng tạo và trách nhiệm để chẳng những làm *tăng trưởng kinh tế* mà còn quan trọng hơn, bền vững hơn, đó là làm *tăng trưởng niềm tin của dân với Đảng của mình.*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (1947), *Sửa đổi lối làm việc*, (X.Y.Z), Nxb. Sự thật.

Ngày nhận bài: 7/7/2017. Ngày biên tập xong: 14/7/2017. Duyệt đăng: 17/7/2017